

Số: 28/NQ-HĐND

Vĩnh Phong, ngày 29 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
VỀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH PHONG
KHÓA XII, KỶ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Phong về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 252/BC-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với các chỉ tiêu chủ yếu, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 do Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong trình tại kỳ họp, với những nội dung cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Chỉ tiêu kinh tế

(1). Tốc độ tăng tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn 25,58%. Trong đó, tổng thu ngân sách trên địa bàn: 40,30 tỷ đồng.

(2). Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt 11%.

(3). Tổng Giá trị sản xuất một số ngành chủ yếu (theo giá so sánh 2010) 3.436,591 tỷ đồng.

Trong đó:

- Nông nghiệp – Lâm nghiệp - Thủy sản 2.440,985 tỷ đồng.

- Công nghiệp và Xây dựng 995,606 tỷ đồng.

(4). Thương mại – Dịch vụ (theo giá hiện hành) 1.798,74 tỷ đồng.

(5). Tổng sản lượng lúa đạt 44.040 tấn.

(6). Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản đạt 15.707 tấn. Trong đó: Sản lượng nuôi trồng đạt 9.476 tấn (sản lượng tôm nuôi đạt 7.622 tấn).

- (7). Thành lập mới 01 hợp tác xã.
- (8). Thành lập mới 02 Tổ kinh tế hợp tác.
- (9). Tổng chi ngân sách 190,894 tỷ đồng.
- (10). Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 702,000 tỷ đồng.
- (11). Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia an toàn đạt 99,98%.

1.2. Chỉ tiêu xã hội

- (12). Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn 74 triệu đồng/người/năm.
- (13). Giới thiệu, giải quyết việc làm 1.200 lượt người.
- (14). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%. Trong đó, tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt 51%; duy trì tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động dưới 1,09%.
- (15). Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm xuống còn 0,68%.
- (16). Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 36,36%.
- (17). Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường:
 - Trẻ 5 tuổi học mầm non đạt 99%
 - Học sinh tiểu học đạt 98,87%.
 - Học sinh trung học cơ sở đạt 98,87%.
- (18). Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- (19). Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 15,44%. Trong đó: Bắt buộc đạt 7,79%; tự nguyện đạt 7,65%.
- (20). Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 4,68%.
- (21). Số bác sĩ trên 10.000 dân đạt 14-15 bác sĩ/10.000 dân.
- (22). Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt 34-35 giường/10.000 dân.
- (23). Xây dựng đời sống văn hóa:
 - Hộ gia đình 98,48%.
 - Ấp văn hóa 100%.

1.3. Chỉ tiêu môi trường

- (24). Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đạt 75%.
- (25). Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 85%.

1.4. Quốc phòng, an ninh

- (26). Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 100%
- (27). Công tác tuyên quân đạt 100%.
- (28). Điều tra khám phá án đạt 80%. Trong đó, phá án rất nghiêm trọng đạt 95%; Án đặc biệt nghiêm trọng đạt 95%.

2. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển các ngành và lĩnh vực chủ yếu năm 2026

2.1. Lĩnh vực kinh tế

2.1.1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Phối hợp với các ngành, các cấp hướng dẫn người dân chăm sóc tốt lúa Vụ Đông Xuân 2025-2026, vụ lúa Mùa trên nền đất nuôi tôm 2025-2026, Vụ Hè Thu năm 2026 đảm bảo kế hoạch.

- Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế của xã phù hợp với quy hoạch vùng và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; trong đó chú trọng phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị.

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo mô hình tôm - lúa - màu, kinh tế tập thể, liên kết vùng; ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp ký kết hợp đồng tiêu thụ nông, thủy sản với nông dân; giữ vững diện tích rau màu ở vùng đủ điều kiện; khuyến khích chăn nuôi tập trung, an toàn sinh học, giảm dần chăn nuôi nhỏ lẻ.

- Tập trung ưu tiên đầu tư phát triển nuôi thủy sản theo hướng đa dạng hóa các loại hình gắn với ứng dụng khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường để phát triển bền vững. Vận động Nhân dân duy trì thực hiện, phát triển có hiệu quả kết hợp tôm-cua-cá và các loại thủy sản khác có giá trị kinh tế cao.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực vào xây dựng nông thôn mới tại địa phương, đẩy mạnh phát triển các sản phẩm (OCOP).

2.1.2. Về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

- Duy trì, ổn định, mở rộng tạo điều kiện để phát huy thế mạnh của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, làng nghề truyền thống. Khuyến khích mở rộng quy mô, phát triển các cơ sở chế biến, giữ vững các ngành nghề truyền thống và thủ công... giải quyết việc làm cho lao động, góp phần tăng tỷ trọng tiểu thủ công nghiệp - xây dựng.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình hoạt động và củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng hoạt động các hợp tác xã, tổ hợp tác hiện có; đồng thời khuyến khích thành lập hợp tác xã mới ở những nơi đủ điều kiện. Tăng cường xây dựng, quảng bá và bảo hộ thương hiệu các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Phát triển các loại hình du lịch sinh thái, về nguồn, cộng đồng, nông nghiệp, gắn với lợi thế địa hình của địa phương. Khuyến khích các mô hình dịch vụ trải nghiệm nông nghiệp, kết hợp giới thiệu sản phẩm OCOP địa phương. Đẩy mạnh liên kết hợp tác với các địa phương trong và ngoài tỉnh. Phối hợp xúc tiến quảng bá, giới thiệu một số sản phẩm của xã đã có thương hiệu.

- Chủ động nắm tình hình, diễn biến thị trường, thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về

buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, buôn bán, vận chuyển hàng cấm, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng không đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn.

2.1.3. Công tác quản lý, điều hành ngân sách Nhà nước

Tập trung chỉ đạo nhiệm vụ thu, chi ngân sách Nhà nước; thực hiện rà soát, khai thác, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, bảo đảm công bằng, chính xác và công khai, minh bạch từng sắc thuế. Phân đầu thu ngân sách Nhà nước hoàn thành vượt mức dự toán tính giao. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Xây dựng, phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2026 đảm bảo đúng quy định và tiết kiệm, hiệu quả.

2.1.4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đất đai 2024; Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Thẩm định các trường hợp giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với cá nhân, hộ gia đình khi có yêu cầu. Tiếp nhận, xử lý đơn thư, khiếu nại tranh chấp đất đai; thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các công trình dự án được đầu tư trên địa bàn. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn.

2.1.5. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Tiếp tục phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin về hộ kinh doanh, Hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện tốt công tác thẩm định và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh cho tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp Luật. Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý tài chính, thực hiện chế độ kế toán, chấp hành Luật Hợp tác xã của các Hợp tác xã trên địa bàn. Cùng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn.

2.1.6. Công tác quy hoạch, kế hoạch, đầu tư xây dựng, giao thông

- Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch. Tiếp nhận hồ sơ và tiến hành làm thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho các hộ, các đơn vị, tổ chức có nhu cầu, đưa hoạt động xây dựng vào trật tự, nền nếp.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026, kịp thời điều chỉnh, bổ sung các chỉ tiêu hợp lý. Thực hiện tốt việc thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán các công trình được đầu tư trên địa bàn theo phân cấp và theo kế hoạch đầu tư của các dự án, đảm bảo về thời gian, tiến độ và chất lượng theo quy định hiện hành. Tăng cường kiểm tra chất lượng thi công các công trình xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục chỉ đạo các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phân bổ vốn, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Đẩy nhanh tiến độ các công trình hạ tầng giao thông quan trọng; đảm bảo an toàn giao thông thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân; bảo trì, sửa chữa kết cấu

hạ tầng giao thông, ưu tiên khắc phục các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ.

2.1.7. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện, đổi mới, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và nội dung các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn; huy động sự vào cuộc của các tổ chức, cá nhân cùng tham gia thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; quyết liệt thúc đẩy việc giải ngân nguồn vốn đã được phân bổ; tăng cường cơ chế lồng ghép giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia với các chương trình, dự án khác; huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thúc đẩy việc triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.2.1. Giáo dục và Đào tạo

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt kế hoạch năm học 2025 - 2026. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học. Có biện pháp hợp lý để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Tiếp tục đầu tư xây dựng trường lớp, trang thiết bị dạy và học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy; thực hiện đổi mới chương trình, phương pháp dạy - học; phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua của ngành, của địa phương. Thực hiện tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho giáo viên, đẩy mạnh phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh khá, giỏi. Tổ chức thi tốt nghiệp đảm bảo chất lượng, đạt kết quả cao và theo đúng quy chế. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học theo kế hoạch.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trường học làm tốt công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo kế hoạch đề ra, công nhận lại 01 trường đạt chuẩn quốc gia (Mâm non Vĩnh Phong). Nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường, tăng cường quản lý chất lượng giáo dục góp phần đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

2.2.2. Văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tăng cường vai trò quản lý Nhà nước lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao, quảng cáo và gia đình. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa,

- Quan tâm đầu tư hoàn thiện các thiết chế văn hóa – thể thao tại cơ sở. Tăng cường công tác quản lý di tích và lễ hội. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao. Duy trì, phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Tiếp tục thể chế, cụ thể hóa thực hiện các chủ trương của Chính phủ, của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính.



Đa dạng hoá và nâng cao chất lượng phát thanh, truyền thanh đáp ứng tốt việc tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhu cầu của người dân.

- Tiếp tục triển khai Luật phòng chống, bạo lực gia đình; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2074/QĐ-TTg ngày 10/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới...

2.2.3. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em

- Chủ động xây dựng các phương án phòng, chống dịch bệnh khi có tình huống xảy ra. Nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng, thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu cho Nhân dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở hành nghề y, dược trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện chủ trương thu hút đội ngũ bác sỹ về công tác tại cơ sở. Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Đẩy mạnh công tác truyền thông về dân số và phát triển, giảm thấp nhất chỉ số mất cân bằng giới tính khi sinh. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển Gia đình Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Quan tâm thực hiện tốt lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc, giáo dục và xây dựng xã phù hợp với trẻ em.

2.2.4. Lao động, việc làm và an sinh xã hội, Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát

- Tăng cường công tác hướng nghiệp dạy nghề; phối hợp với các Trung tâm giới thiệu việc làm để giải quyết việc làm cho người lao động. Chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động và nhu cầu việc làm trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương.

- Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; thực hiện tốt chế độ trợ cấp hưu trí xã hội theo Nghị định 176/2025/NĐCP trên địa bàn xã.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo, giải quyết việc làm; tạo điều kiện cho người nghèo có việc làm vươn lên thoát nghèo. Chú trọng công tác hướng nghiệp, tư vấn lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là ở nông thôn và các đối tượng là người nghèo. Tập trung vận động nông dân, người lao động tự do tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

2.2.5. Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong lao động, sản xuất; từng bước vận dụng trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội.

2.2.6. Công tác Dân tộc, tôn giáo

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức, triển khai thực hiện các chính sách nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn theo quy định.

2.3. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại

2.3.1. Công tác quốc phòng, an ninh

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05, 06 của Bộ chính trị về “Tăng cường lãnh đạo công tác đảm bảo ANQG trong tình hình mới”; “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới” và Chỉ thị 09-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”. Chủ động, tích cực tấn công, trấn áp tội phạm hình sự, ma túy và tệ nạn xã hội. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện nghiêm túc công tác giao quân năm 2026 và công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2026.

- Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn làm thất bại âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng, trong cuộc sống. Đảm bảo an ninh nông thôn, an ninh kinh tế, an ninh chính trị nội bộ, an ninh thông tin, an ninh văn hóa - tư tưởng. Kịp thời ngăn chặn những hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm pháp luật, gây mất an ninh trật tự.

- Tập trung thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án số 06). Tăng cường công tác lập hồ sơ đưa người vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Tiếp tục đảm bảo quốc phòng - quân sự, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026 và trong thời gian trước khi, trong khi và sau khi tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tuyệt đối không để bị động bất ngờ.

- Chủ động nắm chắc tình hình, quản lý chặt địa bàn, tăng cường kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các loại tội phạm; tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn.

2.3.2. Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại. Triển khai đồng bộ công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại Đảng và đối ngoại Nhân dân. Tiếp tục thực hiện đúng các văn bản của Đảng, Nhà nước quy định về hoạt động đối ngoại, yêu cầu mọi cán bộ, đảng viên thực hiện đúng quy định về chế độ bảo vệ bí mật nhà nước, chế độ phát ngôn khi làm việc, tiếp xúc với người nước ngoài... Thực hiện nghiêm túc quy trình cử cán bộ tham gia Đoàn công tác tại nước ngoài và các quy định về quản lý các đoàn ra

nước ngoài; đón tiếp các đoàn quốc tế đến thăm và làm việc. Phối hợp chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các Chương trình theo phân công của tỉnh.

2.4. Công tác phòng chống tham nhũng, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, tiếp nhận, phân loại và giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân. Đẩy mạnh giải quyết các đơn thư khiếu tố thuộc thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện của các cơ quan chức năng; tập trung vào các vụ việc phức tạp để giải quyết dứt điểm không để tồn đọng, kéo dài; xem xét trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị có nhiều hạn chế. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng năm 2026; đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tham nhũng và lãng phí theo quy định. Tăng cường đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền địa phương với Nhân dân.

2.5. Công tác tư pháp

- Đánh giá hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự pháp luật quy định. Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác hộ tịch, chứng thực và nuôi con nuôi; phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” giai đoạn 2025-2030 do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân; chỉ đạo thực tốt việc đăng ký quản lý hộ tịch, số hóa sổ hộ tịch, chứng thực, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý cho Nhân dân. Kiểm soát việc ban hành văn bản, việc xử phạt vi phạm hành chính và công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã. Chỉ đạo nâng cao hiệu quả việc thi hành án dân sự.

2.6. Lĩnh vực xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho cán bộ công chức mới được phân công nhiệm vụ mới sau khi tổ chức lại bộ máy. Giải quyết kịp thời chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Chỉ đạo thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo quy định; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chuyển đổi số. Rà soát, bổ sung, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; Chương trình tổng thể về cải cách hành chính giai đoạn 2021- 2030; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kiểm tra việc thực thi công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải cách hành chính; Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới nền hành chính công hiện đại, minh bạch, hiệu quả. Phát huy vai trò của Trung tâm phục vụ hành chính công, với mục tiêu “vì dân phục vụ”, xây dựng hình ảnh đội ngũ cán bộ, công chức trách nhiệm, sáng tạo

trong thực thi công vụ, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng luật, thuận lợi, hiệu lực và hiệu quả. Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Làm tốt công tác tổ chức cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng và thi hành kỷ luật.

- Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo, giải quyết công việc. Tiếp tục cải cách, đổi mới quy chế hội họp, cải tiến lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, tăng cường trách nhiệm cá nhân lãnh đạo theo chức trách, nhiệm vụ được phân công, xác định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng các phòng, cơ quan trong xử lý, giải quyết công việc. Tập trung triển khai hoàn thành tốt công tác bầu cử Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo đúng tiến độ, dân chủ, an toàn, thành công. Tăng cường phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND xã và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, các ngành có quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Phong giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Phong, Khóa XII, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh An Giang;
- Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TT. Đảng ủy xã;
- TT.HĐND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thanh Hà

Trần Văn Thanh Hà